

Số: /TB-STNMT

Khánh Hòa, ngày tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO

Kết quả quan trắc môi trường tỉnh Khánh Hòa – Tháng 3/2024

Dựa trên số liệu thu được từ các trạm quan trắc môi trường định kỳ và tự động, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo chất lượng môi trường tỉnh Khánh Hòa tháng 3/2024 như sau:

1. Chất lượng môi trường không khí xung quanh và tiếng ồn

1.1. Tại trạm quan trắc không khí tự động Đồng Đế, Nha Trang

Kết quả quan trắc cho thấy chất lượng môi trường không khí khu vực này còn tốt, không có thông số vượt giới hạn cho phép theo quy chuẩn.

Chất lượng không khí tại trạm được đánh giá theo chỉ số chất lượng không khí (VN _ AQI) như sau:

Bảng 1. Phân loại chất lượng không khí theo VN-AQI và mức độ ảnh hưởng đến sức khỏe

Chất lượng không khí	Ảnh hưởng sức khỏe
Tốt	Chất lượng không khí tốt, không ảnh hưởng đến sức khỏe
Trung bình	Chất lượng không khí ở mức chấp nhận được. Tuy nhiên, đối với những người nhạy cảm (người già, trẻ em, người mắc các bệnh hô hấp, tim mạch...) có thể chịu những tác động nhất định tới sức khỏe
Kém	Những người nhạy cảm gặp phải các vấn đề về sức khỏe, những người bình thường ít ảnh hưởng
Xấu	Những người bình thường bắt đầu có các ảnh hưởng tới sức khỏe, nhóm người nhạy cảm có thể gặp những vấn đề sức khỏe nghiêm trọng hơn
Rất xấu	Cảnh báo hướng tới về sức khỏe: mọi người bị ảnh hưởng sức khỏe nghiêm trọng hơn
Nguy hại	Cảnh báo khẩn cấp về sức khỏe: Toàn bộ dân số bị ảnh hưởng tới sức khỏe tới mức nghiêm trọng

- Phân loại chất lượng không khí theo giờ:
 - Chất lượng không khí đạt loại tốt: 536/744 giờ (tỷ lệ 72,1%).
 - Chất lượng không khí đạt loại trung bình: 208/744 giờ (tỷ lệ 27,9%).
 - Chất lượng không khí đạt loại kém, xấu, rất xấu hoặc nguy hại: không có.

- *Phân loại chất lượng không khí theo ngày:*
 - Chất lượng không khí đạt loại tốt: 19/31 ngày (tỷ lệ 61,3%).
 - Chất lượng không khí đạt loại trung bình: 12/31 ngày (tỷ lệ 38,7%).
 - Chất lượng không khí đạt loại kém, xấu, rất xấu hoặc nguy hại: không có.

1.2. Tại trạm quan trắc không khí tự động Ninh An, thị xã Ninh Hòa

Chất lượng môi trường không khí tại khu vực còn tốt, tuy nhiên ghi nhận được một số ngày có mức ozon (O₃) TB1h và TB8h vượt giới hạn cho phép theo quy chuẩn, giá trị TB1h và TB8h cao nhất ghi nhận được lần lượt là 242,5 µg/Nm³ và 137,2 µg/Nm³, do đó việc đánh giá chất lượng không khí theo VN-AQI bị ảnh hưởng theo.

Chất lượng môi trường không khí đánh giá theo chỉ số (VN_AQI) như sau:

- *Phân loại chất lượng không khí theo giờ:*
 - Chất lượng không khí đạt loại tốt: 523/744 giờ (tỷ lệ 70,3%).
 - Chất lượng không khí đạt loại trung bình: 203/744 giờ (tỷ lệ 27,3%).
 - Chất lượng không khí đạt loại kém: 18/744 (tỷ lệ 2,4%).
 - Chất lượng không khí đạt loại xấu, rất xấu hoặc nguy hại: không có.
- *Phân loại chất lượng không khí theo ngày:*
 - Chất lượng không khí đạt loại tốt: 20/31 ngày (tỷ lệ 64,5%).
 - Chất lượng không khí đạt loại trung bình: 11/31 ngày (tỷ lệ 35,5%).
 - Chất lượng không khí đạt loại kém, xấu, rất xấu hoặc nguy hại: không có.

1.3. Tại các trạm quan trắc không khí định kỳ

Kết quả quan trắc tại 28 vị trí (TT Vạn Giã, Khu TĐC Ninh Thủy, Ngã ba Ninh Hòa, KDC Đắc Lộc, Ngã ba Bình Tân, KDC Diên Phú, Cây Dầu Đồi, Thành cổ Diên Khánh, KDC Suối Dầu, Bãi Dài, TT Cam Đức, Sân bay Cam Ranh, TP Cam Ranh, TT Khánh Vĩnh, TT Tô Hạp, Lê Hồng Phong – Nguyễn Tất Thành, Nút giao thông Ngọc Hội, Mã Vòng, TP Nha Trang (NQ47), Đèo Cổ Mã, KDC gần KCN Ninh Thủy, KDC gần CCN Trảng É, KDC gần KCN Nam Cam Ranh, KDC gần BCL Lương Hòa, KDC gần BR Hòn Ngang, KDC gần BR Dốc Ké - Vạn Ninh, KDC gần BR Dốc Đỏ - Cam Lâm, KDC bên ngoài BCL Cam Thịnh Đông) như sau:

- Tiếng ồn: có 05/28 trạm có mức ồn vượt quy chuẩn QCVN 26:2010/BTNMT là khu vực Đèo Cổ Mã, Ngã Ba Ninh Hòa, Mã Vòng, Nút giao thông Ngọc Hội và khu vực Lê Hồng Phong – Nguyễn Tất Thành.

- Bụi tổng (TSP), độ rung, SO₂, NO₂, CO, O₃, NH₃, H₂S, metyl mercaptan: đạt quy chuẩn tại tất cả các trạm quan trắc.

- Cường độ dòng xe: xe máy, mô tô chiếm tỉ lệ từ 9% – 89%, xe con (< 12 chỗ) chiếm tỉ lệ 6% - 69%, xe tải – xe khách chiếm tỉ lệ 4% - 27%, xe cực lớn (>10 bánh) chiếm tỉ lệ 0% - 15%.

Nhìn chung, chất lượng môi trường không khí trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa còn tốt, ngoại trừ một số khu vực ảnh hưởng cục bộ do các hoạt động giao thông dẫn đến tình trạng tiếng ồn vượt quy chuẩn và cao hơn các điểm còn lại.

2. Chất lượng môi trường nước mặt (sông, suối, hồ chứa nước)

2.1. Đánh giá các thông số môi trường:

Chất lượng nước mặt trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong tháng 3/2024 tại 33 vị trí quan trắc hồ chứa, sông suối, kênh mương được đánh giá so sánh với QCVN 08-2023/BTNMT, kết quả như sau:

- So với mục đích ảnh hưởng sức khỏe con người:
 - Phần lớn các thông số quan trắc đều nằm trong giới hạn cho phép, ngoại trừ một vài thông số tại một số trạm vượt quy chuẩn cho phép như sau:
 - Cầu sắt Nha Trang : clorua vượt 3,3 lần.
 - Sông Quán Trường : clorua vượt 34,5 lần.
 - Mương nhà máy dệt Nha Trang: amoni vượt 14,9 lần.
 - Cống số 4 – KCN Suối Dầu : amoni vượt 22,4 lần, clorua vượt 1,3 lần.
- So với mục đích bảo vệ môi trường sống dưới nước:
 - Mức A (chất lượng nước tốt): Hồ Suối Hành, Thanh Minh, Nhà máy nước Võ Cảnh và sông Tô Hạp.
 - Mức B (chất lượng nước trung bình): hồ Hoa Sơn, hồ Đá Bàn, hồ Tiên Du, hồ Suối Dầu, hồ Suối Trầu, hồ Am Chúa, hồ Eakrong Rou, hồ Cam Ranh, hồ Tà Rục; Đòng Trăn, Cầu sông Cái, Cầu sắt Nha Trang, Đập Bảy Xã, sông Suối Dầu, sông Khê, sông Đòng Bò, sông Chò. Nguyên nhân chính là do ảnh hưởng hàm lượng oxy hòa tan, tổng chất rắn lơ lửng và các chất hữu cơ (COD, BOD₅).
 - Mức C (chất lượng nước xấu): hồ Láng Nhót, Cầu Dục Mỹ, Cầu Dinh Ninh Hòa, sông Tu Bông, sông Đòng Điền, sông Hiền Lương, sông Quán Trường, sông Đá Bàn, Cống Diên Toàn và Đập Cầu Ngói. Nguyên nhân chủ yếu là do ảnh hưởng hàm lượng oxy hòa tan thấp (nồng độ $\geq 4\text{mg/l}$ và $<5\text{mg/l}$), TSS (nồng độ $>100\text{mg/l}$ – hồ Láng Nhót), BOD₅ (nồng độ dao động $>6\text{mg/l}$ và $\leq 10\text{mg/l}$), COD (nồng độ dao động $>15\text{mg/l}$ và $\leq 20\text{mg/l}$).
 - Mức D (nước có chất lượng rất xấu): Mương Nhà máy Dệt Nha Trang và Cống số 4 – KCN Suối Dầu. Nguyên nhân chính là do ảnh hưởng hàm lượng oxy hòa tan thấp (nồng độ $\geq 2\text{mg/l}$ và $<4\text{mg/l}$), BOD₅ (nồng độ $> 10\text{mg/l}$), COD (nồng độ $> 20\text{mg/l}$), Tổng N (nồng độ $> 2\text{mg/l}$) và Tổng P cao (nồng độ $> 0,5\text{mg/l}$).

2.2. Đánh giá chất lượng nước mặt theo chỉ số VN - WQI

Chất lượng nước mặt được đánh giá theo chỉ số VN - WQI (đối với các thông số: nhiệt độ, pH, DO, BOD₅, COD, amoni, nitrit, nitrat, photphat, As, Cd, Pb, Cr⁶⁺, Cu, Zn, coliform), gồm có 6 mức như sau:

- 1 - Sử dụng tốt cho mục đích cấp nước sinh hoạt.
- 2 - Sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp.
- 3 - Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác.
- 4 - Sử dụng cho giao thông thủy và các mục đích tương đương khác.
- 5 - Nước ô nhiễm nặng, cần các biện pháp xử lý trong tương lai.

6 – Nước nhiễm độc, cần có biện pháp khắc phục, xử lý.

Chất lượng các nguồn nước mặt trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong tháng 3/2024 được phân loại như sau:

- Đạt mức 1, gồm có: Hồ Hoa Sơn, Hồ Đá Bàn, Hồ Tiên Du, Hồ Cam Ranh, Hồ Suối Dầu, Hồ Suối Hành, Hồ Suối Trầu, Hồ Am Chúa, Hồ thủy điện Eakrong Rou, Hồ Tà Rục, Hồ Láng Nhót, Đồng Trăn, Thanh Minh, Cầu Sông Cái, Nhà máy nước Võ Cảnh, Cầu Dục Mỹ, Đập Bảy Xã, Cầu Dinh Ninh Hòa, Sông Đá Bàn, Sông Đồng Bò, Sông Chò, Sông Tu Bông, Sông Khé, Sông Đồng Điền, Sông Hiền Lương, Sông Suối Dầu, Sông Tô Hạp.

Riêng trạm Cầu sắt Nha Trang và Sông Quán Trường mặc dù đạt mức 1 theo chỉ số VN-WQI, nhưng đây là khu vực thường xuyên bị nhiễm mặn nên không thể dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.

Điểm Đập Cầu Ngói đạt mức 1, tuy nhiên đây là khu vực mương tiếp nhận nước thải nên không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.

- Đạt mức 2: Cống Diên Toàn.

- Đạt mức 3: Mương Nhà máy dệt Nha Trang, Cống số 4 – KCN Suối Dầu.

- Đạt mức 4, 5, 6: không có.

So với tháng 02/2024 và cùng kỳ năm 2023: chất lượng nước tại phần lớn các khu vực hồ chứa nước, sông suối ít biến động và vẫn đạt mục đích cấp nước sinh hoạt (riêng khu vực hồ Láng Nhót và sông Quán Trường suy giảm so với cùng kỳ năm 2023 do ảnh hưởng bởi các giá trị dinh dưỡng (photphat, tổng P) đang có xu hướng tăng cao. Tại các kênh mương tiếp nhận nước thải: Cống Diên Toàn suy giảm so với cùng kỳ năm 2023, 03 trạm còn lại là Cống số 4 – KCN Suối Dầu, Mương nhà máy dệt Nha Trang và Đập Cầu Ngói ít biến động.

Trong đợt quan trắc tháng 3/2024, điểm quan trắc tại khu vực Hồ Láng Nhót vẫn còn hoạt động nạo vét tu sửa hồ, tình trạng nổi váng dầu vẫn còn, hàm lượng độ đục, tổng chất rắn lơ lửng gia tăng và hàm lượng oxy hòa tan giảm đáng kể so với cùng kỳ năm 2023. Vì vậy, cần phải thường xuyên có chế độ kiểm tra các hoạt động xây dựng, nạo vét và tu sửa để kịp thời khắc phục và giảm thiểu tác động xấu đến hệ sinh thái cũng như chất lượng nước các hồ chứa; thường xuyên có chế độ kiểm kê, đánh giá và xử lý các nguồn thải ra sông một cách chặt chẽ.

3. Chất lượng môi trường nước biển ven bờ

Chất lượng môi trường nước biển ven bờ được quan trắc tại 28 trạm với 04 khu vực như sau:

- *Vịnh Vân Phong*: Cảng cá Đại Lãnh (Đại Lãnh), Đại Lãnh (Vạn Ninh), KV Cảng TCQT Vân Phong (vũng Đầm Môn), Vũng Trâu Nầm (Tu Bông-Vạn Ninh), Hòn Gầm (xã Vạn Thạnh), Vạn Giã (thị trấn Vạn Giã), Cảng Hòn Khói (xã Ninh Hải), Nhà máy Xi măng Vân Phong (phường Ninh Thủy), Đông hòn Mỹ Giang (xã Ninh Phước), Vùng nuôi Ninh Hải (phường Ninh Hải-Ninh Hòa), Bãi tắm Dốc Lết (Ninh Hòa), Đông Bắc Hòn Hèo (xã Ninh Phước).

- *Đầm Nha Phu*: Đỉnh Đầm Nha Phu (phường Ninh Hà-Ninh Hòa), Ngọc Diêm và Đông Hòn Lao (xã Ninh Ích-Ninh Hòa).

- *Vịnh Nha Trang – Bãi Dài*: Bắc Vịnh Nha Trang (phường Vĩnh Hòa - Nha Trang), Bãi Dương và Quảng Trường 2/4 (TP Nha Trang), Cầu Đá và Cửa Sông Tắc (phường Vĩnh Nguyên – Nha Trang), Cầu Trần Phú (Nha Trang), Cầu Bình Tân (phường Vĩnh Trường – Nha Trang), Cảng cá Vĩnh Lương (xã Vĩnh Lương), Bãi Dài (xã Cam Hải Đông-Cam Lâm).

- *Vịnh Cam Ranh – Đầm Thủy Triều*: Bắc Đầm Thủy Triều (xã Cam Hải Đông-Cam Lâm), Nhà máy Đường Khánh Hòa (Cam Lâm), Ba Ngòi (Cam Ranh), Nam Đầm Thủy Triều (phường Cam Nghĩa-Cam Ranh).

So sánh với quy chuẩn QCVN 10:2023/BTNMT, các thông số quan trắc: pH, oxy hòa tan, tổng chất rắn lơ lửng, photphat, amoni, Fe, kim loại nặng (Zn, Cu, Pb, Cd, As, Cr⁶⁺, Hg), dầu mỡ và coliform tại các trạm quan trắc hầu hết đều nằm trong giới hạn cho phép của quy chuẩn, ngoại trừ coliform vượt nhẹ so với giới hạn cho phép của quy chuẩn với mục đích bảo vệ môi trường sống dưới nước tại Cảng cá Đại Lãnh, KV Cảng TCQT Vân Phong.

So với tháng 02/2024 và cùng kỳ năm 2023: chất lượng nước biển ven bờ tại các trạm hầu như biến động không nhiều. Riêng hàm lượng nitrit gia tăng cao tại Vũng Trầu Nầm (khu vực tập trung nuôi trồng thủy sản), mật độ coliform tại các khu vực (Cảng cá Đại Lãnh, KV Cảng TCQT Vân Phong, Cảng cá Vĩnh Lương, Cầu Bình Tân và Ba Ngòi) gia tăng cao gần chạm ngưỡng cho phép, có nơi vượt quy chuẩn cho phép (Cảng cá Đại Lãnh và KV Cảng TCQT Vân Phong). Do đó, các địa phương cũng như các cơ quan chức năng cần có sự giám sát chặt chẽ các nguồn xả thải ra biển từ các hoạt động kinh tế vùng ven và trên biển như du lịch, nuôi trồng thủy sản, cảng biển và công nghiệp.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan thường xuyên rà soát, kiểm tra và có các giải pháp bảo vệ môi trường tại các điểm có thông số môi trường vượt quy chuẩn nêu trong thông báo trên, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh theo thẩm quyền, báo cáo và tham mưu các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và môi trường) theo quy định./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Sở: YT, VHHT, DL, GTVT, XD, CT, KH&CN, TT&TT, KH&ĐT, NN&PTNT, LĐTĐ, TC;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng TN&MT các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Cảnh sát PCTP về MT;
- Các BQL: KKT Vân Phong, Vịnh NT;
- Chi cục: BVMT, Biển & HĐ, Trung tâm CNTT; Phòng Nước – KTTV;
- Đài PTTH, Báo KH;
- Lưu: VT, TTQT, B Vân.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Lan